

TAND HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 28/2021/HNGĐ-ST

Ngày 27 tháng 4 năm 2021.

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Quang Huy.
- Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Giáp Đức Sơn. 2/ Ông Đồng Văn Diên.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Thư ký Tòa án huyện Lạng Giang.
- Đại diện VKSND huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Hiên - Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 27/4/2021, tại Tòa án huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 322/2020/TLST- HNGĐ ngày 09/10/2020, về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình ” giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1994 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Hà Văn D, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Tại đơn khởi kiện và các lời khai, chị Vũ Thị T trình bày:** Chị kết hôn với anh Hà Văn D ngày 27/8/2012, kết hôn do tự nguyện và có ĐKKH tại UBND xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận không có mâu thuẫn gì lớn xảy ra, kể từ năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, nên trong cuộc sống thường xảy ra cãi cọ, xô xát với nhau. Do mâu thuẫn trầm trọng nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thành phố Bắc Ninh ở từ năm 2020 cho đến nay, không còn quan hệ tình cảm và quan T gì đến nhau nữa. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng và kéo dài, không còn khả năng đoàn tụ được, do đó chị yêu cầu giải quyết cho chị ly hôn với anh Hà Văn D.

+ Về con chung: Vợ chồng sinh được 02 con chung là Hà Văn Chiến, sinh ngày 15/01/2013 và Hà Nhật Linh, sinh ngày 23/01/2015. Hiện cả hai con đang ở với anh D. Nay ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi con Hà Nhật Linh và để anh D nuôi con Hà Văn Chiến. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết.

+ Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Tại các lời khai anh Hà Văn D trình bày:** Anh kết hôn với chị Vũ Thị T ngày 27/8/2012, kết hôn do tự nguyện và có ĐKKH tại UBND xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận không có mâu thuẫn gì lớn xảy ra, kể từ năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, nên trong cuộc sống thường xảy ra cãi cọ, xô xát với nhau. Do mâu thuẫn trầm trọng nên chị T đã bỏ về nhà bố mẹ để ở thành phố Bắc Ninh ở từ năm 2020 đến nay, khôn còn quan hệ tình cảm và quan T gì đến nhau nữa. Nay anh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, không còn khả năng đoàn tụ được, do đó chị T xin ly hôn với anh thì anh cũng đồng ý.

+ Về con chung: Vợ chồng sinh được 02 con chung là Hà Văn Chiến, sinh ngày 15/01/2013 và Hà Nhật Linh, sinh ngày 23/01/2015. Hiện cả hai con đang ở với anh. Nay ly hôn, anh có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cả hai con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

+ Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Tại phiên tòa hôm nay: Chị Vũ Thị T và anh Hà Văn D đều xin thuận tình ly hôn. Về con chung; chị T yêu cầu được nuôi con Hà Nhật Linh, anh D yêu cầu được nuôi cả hai con Hà Văn Chiến và Hà Nhật Linh. Cấp dưỡng nuôi con các bên đều không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung; các bên đều xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục theo quy định của pháp. Các đương sự thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo luật định. Đề xuất: Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí Tòa án. Xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị T và anh Du. Về con chung: Giao cho chị T nuôi con Hà Nhật Linh. Giao cho anh D nuôi con Hà Văn Chiến. Cấp dưỡng nuôi con không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị T chịu toàn bộ án phí HNGĐ-ST theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được công bố công khai tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Kiểm sát viên; HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa; Thẩm phán, Thư ký và HĐXX thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật. Các đương sự thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo luật định.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp về Hôn nhân, gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Vũ Thị T và anh Hà Văn D kết hôn ngày 27/8/2012, kết hôn do tự nguyện và có ĐKKH tại UBND xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, kể từ năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống của hai vợ chồng không hợp nhau, vì vậy trong cuộc sống thường xảy ra cãi cọ, xô xát với nhau. Hiện vợ chồng đang sống ly thân từ tháng 8/2020 cho tới nay, không còn quan hệ tình cảm và không còn quan T gì đến nhau nữa. Do đó, xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, không còn khả năng đoàn tụ được, vì vậy chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh D là có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay, chị T và anh D đều xin thuận tình ly hôn, nên cần công nhận sự thỏa thuận này của chị T và anh D.

+ Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Hà Văn D sinh được 02 con chung là Hà Văn Chiến, sinh ngày 15/01/2013. Hà Nhật Linh, sinh ngày 23/01/2015. Nay chị T có nguyện vọng nuôi con Linh, còn anh D có nguyện vọng nuôi cả hai con. Xét thấy: Nguyện vọng của chị T và anh D nêu trên đều là chính đáng. Tuy nhiên nay ly hôn, nên giao cho chị T nuôi con Hà Nhật Linh và giao cho anh D nuôi con Hà Văn Chiến là phù hợp với thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi của các bên sau ly hôn. Cấp dưỡng nuôi con các bên không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Về tài sản chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

+ Về án phí: Chị T nhận chịu toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Hà Văn D.

2.Về con chung: Giao chị Vũ Thị T nuôi con Hà Nhật Linh, sinh ngày 23/01/2015 và giao anh Hà Văn D nuôi con Hà Văn Chiến, sinh ngày 15/01/2013. Cấp dưỡng nuôi con không xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn chị Vũ Thị T và anh Hà Văn D được quyền thăm con, không ai được cản chớ chị T và anh D thực hiện quyền này.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3.Về án phí: Chị Vũ Thị T chịu 300.000đồng án phí HNGĐ-ST, nhưng được trừ vào 300.000đồng mà chị T đã nộp trong biên lai thu tiện tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002553 ngày 09/10/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. (Xác nhận chị T đã thi hành xong).

4.Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS cùng cấp;
- THA cùng cấp;
- UBND xã Tân Thanh.
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Giáp Quang Huy

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Hôm nay, vào hồi ... giờ phút, ngày 27/4/2021, tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Quang Huy.
- Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Giáp Đức Sơn. 2/Ông Đồng Văn Diệm.

Tiến hành thảo luận vụ án dân sự thụ lý số 322/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2020; về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 264 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT NHƯ SAU:

1/Về điều luật áp dụng: Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí Tòa án.

-Kết quả biểu quyết: 3/3.

2/Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Hà Văn Dũng.

-Kết quả biểu quyết: 3/3.

3/Về con chung: Giao chị Vũ Thị T nuôi con Hà Nhật Linh, sinh ngày 23/01/2015 và giao anh Hà Văn D nuôi con Hà Văn Chiến, sinh ngày 15/01/2013. Cấp dưỡng nuôi con không xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn chị Vũ Thị T và anh Hà Văn D được quyền thăm con, không ai được cản chớ chị T và anh D thực hiện quyền này.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

-Kết quả biểu quyết: 3/3.

4/Về án phí: Chị Vũ Thị T chịu 300.000đồng án phí HNGĐ-ST, nhưng được trừ vào 300.000đồng mà chị T đã nộp trong biên lai thu tiện tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002553 ngày 09/10/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. (Xác nhận chị T đã thi hành xong).

-Kết quả biểu quyết: 3/3.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ